

Bản án số: 279/2022/HS-PT

Ngày: 30/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Huân

Ông Hoàng Nhật Tân

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 681/2021/TLPT-HS ngày 04/10/2021 đối với các bị cáo NAT và PXL do có kháng cáo của bị cáo NAT và PXL đối với Bản án số 201/2021/HSST ngày 13/7/2021 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. NAT; sinh năm 1985 tại Hà Nam; Đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn NN, xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: NCC; Con bà: PTT; Vợ là NTL và có 02 con; Danh chỉ bản số 131 lập ngày 09/02/2021 tại Công an quận Hai Bà Trưng; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang tại ngoại; Vắng mặt tại phiên tòa.

2. PXL, sinh năm 1988 tại Ninh Bình; Đăng ký HKTT tại: Tổ 31 (nay là tổ 24) phường TL, quận HM, Hà Nội; Nơi ở hiện nay: Nhà CT 15 khu đô thị TH, xã TH, huyện TT, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: PVL; Con bà: NTM; Vợ là NTT và có 02 con; Danh chỉ bản số 133 lập ngày 09/02/2021 tại Công an quận Hai Bà Trưng; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị:**

TQH; sinh năm: 1991; Đăng ký HKTT: Đội 9 Khu 11 BM, xã LM, huyện ML, Hà Nội; Nơi ở: 62 ngõ 145 đường CN, phường CN 2, quận BTL, Hà Nội; *Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.*

*** Nguyên đơn dân sự:**

Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcomBank); Địa chỉ: 22 Ngô Quyền, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội; Người đại diện theo ủy quyền: Ông NQH, bà NTTH; nhân viên ngân hàng; *Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2017, NTT (sinh năm 1983, ĐHKHTT: tổ 31 (nay là tổ 24) TL, quận HM, Hà Nội) và PXL (là chồng NTT) có ý định vay tiền ngân hàng để kinh doanh. Vợ chồng NTT nhờ NAT (là em ruột NTT) đứng tên hồ sơ vay vốn Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank) - Chi nhánh Hai Bà Trưng, địa chỉ số 149 Trần Đại Nghĩa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. PXL, NAT, NTT đến gặp TQH (là cán bộ ngân hàng PVcombank - chi nhánh Hai Bà Trưng) tại quán cà phê số 58 Trần Đại Nghĩa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để nhờ TQH làm hồ sơ vay tiền cho NAT. Do NAT không có nghề nghiệp ổn định, không chứng minh được thu nhập nên TQH nói với NAT và PXL muốn vay vốn ngân hàng thì phải làm giả giấy tờ chứng minh thu nhập công việc của NAT, cụ thể là giấy xác nhận nhân sự và quyết định nâng lương tại một cơ quan Nhà nước để hợp thức hóa hồ sơ, số tiền vay được tối đa là 99.000.000 đồng. PXL, NAT đồng ý và nhờ TQH làm giấy tờ giả. Sau đó TQH nói với NAT, PXL vì hồ sơ không hợp pháp nên PXL, NAT phải trả tiền gốc và tiền lãi cho ngân hàng đúng hạn. PXL thỏa thuận với TQH nếu hồ sơ vay của NAT được giải ngân thì PXL sẽ trả cho TQH 7.000.000 đồng. PXL đưa chứng minh thư nhân dân và sổ tạm trú của NAT cho TQH để TQH lấy thông tin của NAT. Sau đó TQH gửi thông tin của NAT cho đối tượng tên S (không xác định được lai lịch) để thuê S làm giả đơn xin xác nhận nhân sự, quyết định nâng bậc lương đối chức của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn cho NAT. S gửi những giấy tờ giả trên qua xe ôm đến đưa cho TQH, TQH hẹn gặp PXL đến quán cà phê 58 Trần Đại Nghĩa để hoàn thiện hồ sơ vay vốn.

Ngày 23/7/2017, NAT, PXL và NTT đến gặp TQH tại quán cà phê số 58 Trần Đại Nghĩa. TQH đưa cho NAT "Đơn xin xác nhận nhân sự" của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn mang tên NAT, đề ngày 23/7/2017 có chữ ký của ông NMN - Vụ trưởng vụ Tài Chính, có dấu đỏ của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn. NAT biết "Đơn xin xác nhận nhân sự" là giả và ký, ghi họ tên vào phần người làm đơn. Sau đó TQH hoàn thiện hồ sơ vay vốn ngân hàng, thông qua PXL để hẹn NAT đến ngân hàng để NAT ký hồ sơ khoản vay. Sau khi đã hoàn chỉnh hồ sơ khoản vay, TQH trình lãnh đạo ngân hàng để phê duyệt. Ngày 28/7/2017, khoản vay 99.000.000 đồng được giải ngân vào tài khoản của NAT mở tại ngân hàng PVcombank - chi nhánh Hai Bà Trưng. TQH thông báo cho PXL khoản vay đã được giải ngân. PXL và NAT đến chi nhánh ngân hàng PVcombank tại 142 Trần Đại Nghĩa, NAT rút 99.000.000 đồng đưa cho PXL. Sau đó PXL trả cho TQH 7.000.000 đồng. TQH đóng bảo hiểm khoản vay trên là 905.850 đồng, trả cho S 2.000.000 đồng (chi phí làm giấy tờ giả), 4.095.000

đồng TQH đã chi tiêu cá nhân hết. Số tiền vay ngân hàng PXL đã sử dụng vào việc kinh doanh và chữa bệnh cho con. Qua công tác kiểm tra thu hồi nợ, ngân hàng PVcombank đã phát hiện hồ sơ vay vốn của NAT có một số tài liệu nghi giả nên đã yêu cầu Cơ quan điều tra làm rõ và giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 đơn xin xác nhận nhân sự ngày 23/07/2017; 01 hợp đồng cho vay trả góp bằng lương; 01 khế ước nhận nợ; 01 giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ (bản gốc); Quyết định về việc nâng bậc lương đối với cán bộ, công chức, viên chức; sổ vay vốn ngân hàng chính sách xã hội; sổ tạm trú; giấy chứng minh thư nhân dân (bản phô tô).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng ra Quyết định trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết, hình dấu trên các giấy: đơn xin xác nhận nhân sự, giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ; bản phô tô Quyết định nâng bậc lương đối với cán bộ, công chức, viên chức; Sổ vay vốn ngân hàng chính sách xã hội; sổ tạm trú; giấy chứng minh thư nhân dân.

Tại bản kết luận giám định số 3797 ngày 20/05/2020 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận:

1. Hình dấu tròn “BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1 - Đơn xin xác nhận nhân sự) với hình dấu tròn “BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN” trên các mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M4) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

2. Chữ ký đứng tên NMN trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1 - Đơn xin xác nhận nhân sự) với chữ ký đứng tên NMN trên các mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M3) không phải là chữ do cùng một người ký ra.

3. Chữ ký, chữ viết dòng họ tên NAT trên các mẫu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A5) với chữ ký, chữ viết đứng tên NAT trên các mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M8) là chữ do cùng một người ký và viết ra.

Tại bản kết luận giám định số 8323 ngày 23/9/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chữ ký đứng tên TQH dưới mục "Chuyên viên" trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) với chữ ký đứng tên TQH trên các mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) là chữ do cùng một người ký.

Tại bản kết luận giám định số 8041/KLGD-PC09-DD ngày 09/9/2020 kết luận: Chữ ký đứng tên TQH trên các mẫu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A4); chữ viết dòng họ tên TQH (dưới chữ ký) trên mẫu cần giám định (ký hiệu A4) với chữ ký, chữ viết đứng tên TQH trên các mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) là chữ do cùng một người ký và viết ra.

Tại cơ quan điều tra, TQH, NAT và PXL khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với NTT: NTT có đi cùng NAT và PXL đến để nhờ TQH làm hồ sơ vay tiền nhưng không biết việc TQH, PXL, NAT làm giấy tờ giả để hợp thức hóa hồ sơ vay. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không đề cập xử lý. Đối với đối tượng tên S, quá trình điều tra chưa xác minh làm rõ được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách hành vi của S để tiếp tục điều tra, xử lý.

Đối với khoản vay của NAT, tính đến ngày 30/04/2021 NAT đã trả ngân hàng 35.770.129 tiền nợ gốc, 26.179.958 đồng tiền nợ lãi, số tiền nợ gốc chưa trả 63.229.871 đồng, số tiền nợ lãi chưa trả 22.633.255 đồng, tổng dư nợ là 85.863.126 đồng.

*** *Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 201/2021/HSST ngày 13/7/2021 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã quyết định:***

- Tuyên bố các bị cáo TQH, NAT, PXL phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 341; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo TQH 09 tháng tù, tổng hợp với với 09 tháng tù tại bản án số 07/2021/HS-ST ngày 20/01/2021 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã xét xử đối với bị cáo. Bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung của hai bản án là 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 341; các điểm i, skhoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt các bị cáo NAT, PXL mỗi bị cáo 06 tháng tù, thời hạn tù đối với các bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn có các quyết định về trách nhiệm dân sự, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/7/2021, các bị cáo NAT, PXL có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo TQH và nguyên đơn dân sự là PvcomBank không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo PXL giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo, bị cáo công nhận bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” là đúng, bị cáo không bị oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét do nhận thức hạn chế, thực hiện hành vi theo sự hướng dẫn của bị cáo TQH với mong muốn hoàn thành được thủ tục chứng minh thu nhập để vay được tiền của Ngân hàng để mở lượng khoan hồng cho bị cáo. Các bị cáo không có ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ngân hàng, hiện nay vẫn đang tiếp tục trả nợ cho ngân hàng PVcomBank.

- Bị cáo NAT vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã công bố đơn kháng cáo của bị cáo và các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, cần được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung: Bản án sơ thẩm kết án các bị cáo về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt của bản án sơ thẩm xử phạt các bị cáo NAT, PXL 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, tuy bị cáo PXL nộp tài liệu đã trả thêm cho Ngân hàng 10 triệu đồng, nhưng mức hình phạt của bản án sơ thẩm là phù hợp. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo NAT, PXL. Các quyết định

khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của các bị cáo NAT, PXL được làm trong thời hạn luật định, đảm bảo về chủ thể kháng cáo theo Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; hình thức và nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của các bị cáo trên là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm vắng mặt bị cáo NAT, nhưng bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo PXL tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai của các bị cáo NAT, TQH trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm; phù hợp với tài liệu do Ngân hàng PVcomBank cung cấp, kết luận định giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 23/7/2017 tại quán cà phê số 58 Trần Đại Nghĩa, phường Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội, TQH đã trao đổi, đề nghị PXL, NAT cung cấp thông tin cá nhân gồm sổ tạm trú và chứng minh thư nhân dân để TQH thuê đối tượng khác (hiện chưa xác định được) làm giả các giấy tờ gồm: Quyết định nâng lương đối với cán bộ công chức, viên chức của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn (bản phô tô), Đơn xin xác nhận nhân sự của Vụ Tài chính - Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn có chữ ký của ông NMN và đóng dấu của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn mang tên NAT để TQH hoàn thiện hồ sơ vay vốn cho NAT tại Ngân hàng PVcomBank - Chi nhánh Hai Bà Trưng (địa chỉ: 149 Trần Đại Nghĩa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng). NAT, PXL đã đồng ý và nhờ TQH làm giả giấy tờ theo nội dung trao đổi, thống nhất với TQH.

Theo Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội đã xác định: Hình dấu tròn có in chữ Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn trên Đơn xin xác nhận nhân sự của NAT không phải là do con dấu của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn in ra. Chữ ký mang tên NMN – Vụ trưởng Vụ Tài chính không phải do ông NMN ký ra. Như vậy, TQH, NAT, PXL đã làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan nhà nước đối với tài liệu trên.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, vi phạm luật hình sự. Các bị cáo là những người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết

án các bị cáo TQH, NAT, PXL về tội danh “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo NAT, PXL:

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo NAT, PXL có đơn xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

- Trong vụ án này các bị cáo làm giả 01 tài liệu của cơ quan nhà nước, phạm tội theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, từ đó áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt mỗi bị cáo 06 tháng tù.

- Tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử có xem xét: Trong vụ án này các bị cáo TQH, NAT, PXL phạm tội có tính chất đồng phạm, trong đó lỗi chính thuộc về bị cáo TQH là người chủ động đề nghị các bị cáo NAT, PXL cung cấp thông tin và thuê người làm giả giấy tờ, tài liệu nhằm hoàn tất điều kiện vay vốn của Ngân hàng PVcomBank. Các bị cáo NAT, PXL là những người có nhu cầu vay vốn ngân hàng, phạm tội trong điều kiện chịu sự dẫn dắt của bị cáo TQH (cán bộ ngân hàng đề xuất khoản vay của các bị cáo NAT, PXL). Đến nay, các bị cáo NAT, PXL vẫn có trách nhiệm đối với khoản vay, tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng theo quyết định của bản án sơ thẩm (ngày 29/3/2022 đã trả thêm cho ngân hàng một phần khoản vay được ngân hàng xác nhận). Các bị cáo là những người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, có thể áp dụng Điều 17, 58 Bộ luật hình sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thêm cho các bị cáo NAT, PXL; có thể mở lượng khoan hồng, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của cơ quan nhà nước cũng đã đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo NAT, PXL về việc xin được hưởng án treo như nội dung kháng cáo của các bị cáo.

[2.3] Về các nội dung khác

Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt đối với bị cáo TQH, trách nhiệm dân sự, biện pháp tư pháp, án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo NAT, PXL về việc xin được hưởng án treo. Sửa Bản án số 201/2021/HSST ngày 13/7/2021 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với các bị cáo NAT, PXL, cụ thể như sau:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 341; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo: NAT06 (sáu) tháng tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo NAT cho Ủy ban nhân dân xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

+ Xử phạt bị cáo: PXL 06 (sáu) tháng tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo PXL cho Ủy ban nhân dân xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo NAT, PXL không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- TAND Quận Hai Bà Trưng;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS Quận Hai Bà Trưng;
- Các bị cáo có kháng cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Vũ Quang Huy

